

Bản án số: 51/2018/HS-PT

Ngày: 02-4-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc và ông Trương Cao Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLPT-HS ngày 06/02/2018 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn H (Tên gọi khác: L); giới tính: Nam; sinh ngày 16/7/1992, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 02, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ (Trần Văn Đ), sinh năm 1960 và bà Dương Thị T, sinh năm 1963; vợ tên là Nguyễn Thị L, sinh năm 1995 và có 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 (Ngày 22/7/2015, bị Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt số tiền 2.000.000đ về hành vi “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000808 ngày 22/7/2015. Chấp hành xong ngày 15/9/2017).

Bị bắt tạm giam ngày 18/7/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/5/2017, sau khi ăn uống xong, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Jiulong màu nâu, biển kiểm soát 75H1-8438 (Xe của ông Văn Viết V, sinh năm 1968 là cha đẻ của T) chở Văn Viết Th và Trần Văn H trên Quốc lộ 1A về hướng cánh đồng TL thuộc phường TP, thị xã HT. Trên đường đi T rủ H và Th chặn xe ô tô đi trên đường để chiếm đoạt tài sản thì H và Th đồng ý. Khi đến đoạn đường trước Kho bạc thị xã HT thuộc phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế thì T dừng xe mô tô bên đường. H đi ra giữa đường Quốc lộ 1A chặn 01 xe ô tô tải (không rõ đặc điểm xe ô tô và người điều khiển) đang lưu thông lên hướng thành phố H, thấy vậy H và Th cũng ra đứng trước xe để đe dọa lấy tiền, H nói với tài xế “Cho xin mấy chục đồ xăng” thì tài xế hoảng sợ, đưa cho H số tiền 100.000 đồng rồi lái xe đi. H cầm

tiền rồi nói với H “Thấy chưa, dễ lắm”, H nói tiếp “Chừ lên trên ni chặn xe cho khỏe”, rồi chở Th và H đi lên khu vực góc giữa của cánh đồng TL trên đường Quốc lộ 1A thuộc phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại đây, H dùng xe mô tô biển kiểm soát 75H1-8438 ở giữa giải phân cách cứng đường Quốc lộ 1A rồi cả ba tiếp tục chặn xe ô tô đi đường để lấy tiền.

Quá trình chặn xe có anh Văn Viết L, sinh năm 1976; trú tại: Tổ 08, phường PB, thị xã HT đang điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-071.39 chở chị Phan Thị N, sinh năm 1973; trú tại: Tổ 04, phường PB, thị xã HT lưu thông đi lên hướng thành phố H, khi đến đoạn góc giữa TL thì bị H cùng với Th và H chặn xe lại. Lúc này, Th đứng sát cửa xe ô tô bên trái, H cầm dây thắt lưng đứng phía trước cabin, còn H đứng sát cửa xe bên phải. Th nói “Nghien quá cho xin ít tiền”, còn H và H cũng làm điệu bộ gãi đầu như người đang lên cơn nghien ma túy làm anh Lương và chị Nhung hoảng sợ nên chị N lấy số tiền 60.000 đồng (01 tờ 10.000 đồng và 01 tờ 50.000 đồng) đưa cho anh Lương để anh L đưa tiền cho Th, rồi cả ba để cho anh L lái xe ô tô đi, sau đó Th đưa tiền cho H giữ. Tiếp đến có anh Lê Quang H, sinh năm 1994; trú tại: Thôn 1B, xã TP, thị xã HT điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-030.55 lưu thông đi lên hướng thành phố H. Khi đến địa điểm trên thì bị H cùng Th và H chặn xe lại. Th đứng phía cửa xe bên trái, H đứng phía cửa xe bên phải, H đứng trước ca bin xe ô tô tay cầm dây thắt lưng. Th nói với anh Lê Quang H “Cho xin mấy chục ngàn đồ xăng” thì anh H sợ và đưa 10.000 đồng cho Th, thì Th nói “Đưa thêm ít nữa”, còn H gằn giọng nói tục: “...mười ngàn thôi à” và Nguyễn Văn H chạy vào ven đường nhặt 01 cục đá đi tới phía trước ca bin xe ô tô để đe dọa làm anh Lê Quang H sợ nên lấy thêm 10.000 đồng đưa cho Th, rồi cả ba để cho anh Lê Quang H lái xe ô tô đi, sau đó Th đưa tiền cho Nguyễn Văn H giữ.

Với phương thức và thủ đoạn trên, T cùng Th và H chặn thêm một số xe ô tô khác đều không rõ đặc điểm xe và người điều khiển để chiếm đoạt tiền. Trong quá trình chặn các xe ô tô khác, thì H nhặt 01 đũa tre dài khoảng 80cm ở bên đường và Th cầm 01 cục đá trên tay để đe dọa. Sau khi chặn được khoảng 6-7 xe ô tô chiếm đoạt được tổng số tiền 330.000 đồng thì H, Th và T tiếp tục chặn một xe ô tô 4 chỗ ngồi (không rõ đặc điểm và người điều khiển) để chiếm đoạt tiền, trên xe ô tô có 3 thanh niên không chịu đưa tiền và lái xe ô tô bỏ chạy, T nói: “Đuổi theo đập chết mẹ hần luôn”, Th nhặt cục đá cầm trên tay và T điều khiển xe mô tô chở Th, H đuổi theo ô tô trên đến đoạn gần Showroom Kubota thuộc phường TP thì Th ném đá trúng vào cửa tài xế của xe ô tô, rồi cả 3 bỏ chạy theo hướng lên thành phố Huế. Sau đó, H, Th và H đến quán nhậu 999 ở cầu vượt TD, thị xã HT, ăn nhậu hết số tiền đã chiếm đoạt được.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Jiulong màu nâu, biển kiểm soát 75H1-8438; 01 dây thắt lưng màu nâu dài 01m.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại xe mô tô BKS 75H1- 8438 cho chủ sở hữu là ông Văn Viết Viên.

Về trách nhiệm dân sự:Người bị hại là anh Lê Quang H không yêu cầu các bị cáo bồi thường; chị Phan Thị N đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 điều 135; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H (L) 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 18/7/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/01/2018, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quan điểm: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 năm 01 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, không nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm và thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không bào chữa, tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do con còn nhỏ, mẹ đang đau ốm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/5/2017, Nguyễn Văn H rủ Trần Văn H, Văn Viết Th ra Quốc lộ 1A tại khu vực Cánh đồng TL (đoạn đường vắng), thuộc tổ 05, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế rồi dùng các công cụ như dây thắt lưng, đui tre, cục đá, đi ra giữa đường Quốc lộ 1A chặn các xe đang lưu thông trên đường rồi đe dọa, uy hiếp để cưỡng đoạt tài sản. Các bị cáo đã chặn khoảng 6-7 xe ô tô chiếm đoạt được tổng số tiền 330.000 đồng, đã xác định được chiếm đoạt của chị Phan Thị N số tiền 60.000 đồng và anh Lê Quang H số tiền 20.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy đã kết án bị cáo Trần Văn H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn H xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo Trần Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt tiền của người khác là xâm hại đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 năm 01 tháng tù là đúng mức, đã xem xét đầy đủ các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H phải chịu theo luật định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 135; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H (Lượng) 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 18/7/2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND TX Hương Thủy;
- VKSND TX Hương Thủy;
- Công an TX Hương Thủy;
- Trại tạm giam CAT;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Anh Dũng

			HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC
		THẨM	
tòa	Các Thẩm phán		Thẩm phán – Chủ tọa phiên